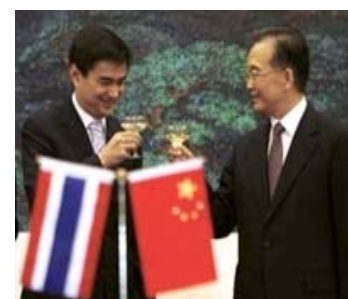


### MỤC LỤC

A. ĐIỀM TIN CHÍNH SÁCH	2
I. Tin chính sách	2
II. Sự kiện - Bình luận	3
III. Chính sách Trung Quốc và ASEAN	5
Trung Quốc - Malaysia	
B. TOÀN VĂN CHÍNH SÁCH	8
Quốc vụ viện chấp thuận ý kiến đẩy mạnh công tác cải cách kinh tế của Ủy ban Cải cách Phát triển năm 2009	
1. Chỉ đạo về tư tưởng và yêu cầu tổng thể	8
2. Tăng cường chuyên môn chức năng quản lý kinh tế chính phủ, kích thích thị trường đầu tư	9
3. Cải cách mạnh mẽ việc lũng đoạn ngành nghề	9
4. Toàn lực đẩy mạnh cải cách thể chế giá cả sản phẩm năng lượng có tính điện năng	10
5. Tập trung vào tối ưu hóa cơ cấu sản xuất và cơ cấu chế độ sở hữu	10
6. Nhanh chóng thúc đẩy cải cách lĩnh vực dân sinh, nâng cao năng lực và nguyện vọng tiêu dùng của người dân.	11
7. Đẩy mạnh cải cách thể chế khoa học, giáo dục, văn hoá, y tế, thúc đẩy xã hội phát triển	11
8. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách nông thôn	12
9. Nhanh chóng thúc đẩy cải cách thể chế tài chính thuế quan	13
10. Đẩy mạnh cải cách thể chế tiền tệ	13
11. Đẩy mạnh cải cách thể chế kinh tế liên quan đến bên ngoài, kiện toàn hệ thống kinh tế mở.	14
12. Tích cực thúc đẩy thí điểm cải cách đồng bộ	14
13. Tăng cường điều tiết đồng bộ	15



**I. Tin Chính sách**

- Ngày 15/10/2009, nhân chuyến thăm tỉnh Tứ Xuyên (Trung Quốc) của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, Việt Nam và Trung Quốc đã ký các văn kiện hợp tác quan trọng trong các lĩnh vực thương mại, đầu tư và du lịch nhằm thiết lập các cơ chế thích hợp để đẩy mạnh hợp tác trong các lĩnh vực này; biên bản ghi nhớ về hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư giữa Bộ Công Thương với chính quyền tỉnh Tứ Xuyên; biên bản ghi nhớ về hợp tác du lịch giữa Tổng cục Du lịch Việt Nam với chính quyền tỉnh Tứ Xuyên; Hợp đồng hợp tác giữa Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và Tập đoàn Điện khí Đông Phương trị giá hơn 1 tỷ USD.

- Ngày 20/10/2009, đã diễn ra Hội chợ triển lãm Trung Quốc - ASEAN tại Nam Ninh (Trung Quốc). Tại hội chợ đã ký kết thành công 160 hạng mục liên quan đến năng lượng, cơ sở hạ tầng, chế tạo công nghiệp, nông nghiệp hiện đại, ngành dịch vụ, vấn đề xã hội, du lịch v.v. với số tiền đầu tư lên đến 42,731 tỷ CNY.

Tại hội đàm ngày 21/10 ở Nam Ninh với chủ đề “Thúc đẩy thuận lợi hóa thương mại: hợp tác giữa Hải quan và doanh nghiệp Trung Quốc và ASEAN”, và thông qua một loạt sự đồng thuận trong đó có “Sáng kiến tạo thuận lợi hoá thương mại tại Nam Ninh”.

Nội dung của sáng kiến này bao gồm: sáng kiến tập trung vào việc đàm phán gia nhập WTO liên quan đến thành lập Ủy ban thuận lợi hóa thương mại quốc gia, tích cực thực hiện “Khung tiêu chuẩn tiện lợi và an toàn thương mại toàn cầu” của tổ chức hải quan thế giới, gia tăng nỗ lực tiện lợi hoá thương mại những nước này; tăng cường hợp tác tiện lợi thương mại các nước Trung Quốc - ASEAN, thành lập cơ chế hợp tác giữa chính phủ và hải quan hai bên, củng cố thành quả hợp tác hiện có, từng bước mở rộng tăng cường trao đổi đối thoại lẫn nhau, đẩy mạnh hợp tác về các lĩnh vực như: giám sát, pháp luật, thông tin v.v. Cơ quan Chính phủ và Hải quan cùng với doanh nghiệp Trung Quốc - ASEAN xây dựng quan hệ đối tác chiến lược ngày càng mật thiết, tăng cường luật tự do doanh nghiệp và kinh doanh tuân thủ pháp luật, hợp tác đôi bên cùng có lợi.

- Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 15 và các Hội nghị Cấp cao liên quan với các bên đối tác được tổ chức tại Cham Am Hua Hin, Thái Lan trong ba ngày từ 23-25/10/2009. Trong dịp này, các Nhà Lãnh đạo ASEAN - Trung Quốc hoan nghênh việc hoàn tất đàm phán và ký kết các Hiệp định lập Khu vực Mậu dịch Tự do ASEAN - Trung Quốc (FTA). Các Nhà Lãnh đạo cũng trao đổi về hướng triển khai và các mục tiêu ưu tiên của Quỹ Hợp tác Đầu tư trị giá 10 tỷ USD và Quỹ Tín dụng Thương mại ASEAN - Trung Quốc trị giá 15 tỷ USD dành cho các dự án cơ sở hạ tầng và tăng cường thương mại, đầu tư giữa hai bên. Đồng thời, hai bên cũng đã chính thức ký Bản ghi nhớ về thành lập Trung tâm ASEAN và Trung Quốc.

## **II. Sự kiện – Bình luận**

- **Biến các cam kết của ASEAN thành hành động cụ thể.**

Đề cập tới thành công tốt đẹp của Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 15 và các Hội nghị Cấp cao liên quan với các bên đối tác tại Hua Hin, Thái Lan, Phó Thủ tướng Phạm Gia Khiêm cho biết: Các nhà lãnh đạo tham dự Hội nghị đều khẳng định quyết tâm mạnh mẽ, đề ra phương hướng và những biện pháp đẩy mạnh hợp tác, kể cả trong nội bộ ASEAN cũng như giữa ASEAN với các đối tác nhằm gia tăng liên kết khu vực cũng như đối phó có hiệu quả với các thách thức toàn cầu như khủng hoảng tài chính - kinh tế, an ninh năng lượng và lương thực, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... Tại Hội nghị lần này, Lãnh đạo các nước ASEAN và các bên đối tác đã thông qua, công bố 7 văn kiện quan trọng về các nội dung này. Lãnh đạo các nước đối tác đều khẳng định coi trọng quan hệ và hợp tác toàn diện với ASEAN, tăng cường hỗ trợ ASEAN xây dựng Cộng đồng và thu hẹp khoảng cách phát triển cũng như ủng hộ vai trò chủ đạo của ASEAN trong các khuôn khổ hợp tác khu vực như ASEAN+3, Cấp cao Đông Á (EAS) và Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF). Các nước đối tác cũng khẳng định sẽ sớm triển khai các cam kết hỗ trợ ASEAN, trong đó đáng chú ý là Trung Quốc sẽ lập Quỹ đầu tư 10 tỉ USD và cấp 15 tỉ USD tín dụng thương mại (trong đó có 6,7 tỉ USD vay ưu đãi); Nhật Bản cam kết 20 tỷ USD cho các biện pháp bảo lãnh thương mại về phát triển hạ tầng ở Châu Á, và Hàn Quốc cấp 5 triệu USD trong các năm 2008-2012 hỗ trợ thực hiện Sáng kiến Liên kết ASEAN (IAI).

Vấn đề đối phó với những thách thức toàn cầu, các nhà Lãnh đạo nhấn mạnh để sớm vượt qua cuộc khủng hoảng kinh tế - tài chính toàn cầu hiện nay, các nước khu vực cần tăng cường hợp tác và liên kết kinh tế, đẩy mạnh việc thực hiện các Hiệp định mậu dịch tự do (FTA) giữa ASEAN với từng nước đối tác, sớm triển khai Thỏa thuận Đa phương hóa Sáng kiến Chiêng Mai, lập Cơ chế Giám sát kinh tế khu vực, thực hiện Sáng kiến Thị trường Trái phiếu Châu Á cũng như nghiên cứu lập Khu vực Mậu dịch Tự do Đông Á (EAFTA)..

Với tinh thần chủ động và trách nhiệm cao, đoàn Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng dẫn đầu đã đóng góp tích cực, hiệu quả cho thành công của các Hội nghị, góp phần tăng cường đoàn kết và liên kết ASEAN cũng như hợp tác giữa ASEAN với các đối tác, đồng thời chủ động bàn với các nước ASEAN về các công tác chuẩn bị cho việc Việt Nam đảm nhận cương vị Chủ tịch ASEAN 2010.

Tại Hội nghị, Việt Nam đã đề nghị ASEAN cần hành động khẩn trương và tập trung nguồn lực để tiếp tục đưa Hiến chương vào cuộc sống, thực hiện các thỏa thuận về xây dựng Cộng đồng ASEAN, ưu tiên mục tiêu thu hẹp khoảng cách phát triển thông qua thực hiện có hiệu quả Sáng kiến Liên kết ASEAN (IAI) và phát triển tiểu vùng Mê Công. Việt Nam cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đẩy nhanh liên kết ASEAN, nhất là về kinh tế, thương mại, đầu tư, hạ tầng giao thông; đồng thời tăng cường hợp tác văn hóa, du lịch và giao lưu nhân dân, tạo dựng ý thức cộng đồng và bản sắc khu vực.

Về quan hệ giữa ASEAN với các đối tác, Việt Nam đã có những đóng góp cụ thể trong việc thúc đẩy triển khai những thỏa thuận đã cam kết, nâng cao hiệu quả trên nhiều lĩnh vực.

Với vai trò điều phối quan hệ đối thoại ASEAN - Trung Quốc giai đoạn 2009 - 2012, Việt Nam đã chủ động đề xuất các bước triển khai các thỏa thuận đã có giữa ASEAN và Trung Quốc, như các hiệp định thành lập Khu vực Mậu dịch Tự do ASEAN - Trung Quốc và Tuyên bố giữa các bên về cách ứng xử ở Biển Đông (DOC), góp phần nâng quan hệ đối tác chiến lược ASEAN - Trung Quốc lên tầm cao mới. Tại dịp này, hai bên cũng đã chính thức ký Bản ghi nhớ về thành lập Trung tâm ASEAN và Trung Quốc.

Tại Hội nghị lần này, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã thông báo chính thức chủ đề, của Năm Chủ tịch ASEAN 2010 “*Hướng tới Cộng đồng ASEAN: từ Tầm nhìn đến Hành động*”. Đây là một chủ đề mang tính hành động, phản ánh rõ nhu cầu và trọng tâm hợp tác của ASEAN trong thời gian tới cũng như mong muốn của Việt Nam nhằm biến các cam kết của ASEAN thành hành động cụ thể, quyết tâm hoàn thành mục tiêu xây dựng Cộng đồng ASEAN vào năm 2015.

Biểu trưng cho Năm Chủ tịch ASEAN 2010 thể hiện rõ tinh thần đoàn kết và liên kết ASEAN cũng như sự năng động và vai trò của Hiệp hội ở khu vực, thể hiện được bản sắc dân tộc Việt Nam. Trang thông tin điện tử chính thức của Năm Chủ tịch ASEAN 2010 đóng vai trò là nguồn thông tin chính thức của Năm Chủ tịch, là cánh cửa chào đón bạn bè quốc tế đến với Việt Nam trong Năm Chủ tịch ASEAN 2010.

Phó Thủ tướng tin rằng với tinh thần tích cực, chủ động và trách nhiệm cao, cũng như với kết quả triển khai công tác chuẩn bị đến nay, Việt Nam sẽ đảm đương thành công cương vị Chủ tịch ASEAN năm 2010, góp phần tăng cường đoàn kết và liên kết ASEAN, tiếp tục hiện thực hóa mục tiêu hình thành Cộng đồng ASEAN; đồng thời, mở rộng và làm sâu sắc thêm quan hệ hợp tác giữa ASEAN với các bên đối tác; qua đó, góp phần nâng cao vai trò và vị thế của ASEAN cũng như vị thế quốc tế của Việt Nam.

- Thủ tướng Chính Phủ Nguyễn Tấn Dũng đã cùng Thị trưởng Thành phố Trùng Khánh Vương Hồng Cử chứng kiến lễ thỏa thuận hợp tác giữa chính quyền thành phố Trùng Khánh và Bộ Công thương Việt Nam về hợp tác thương mại; thỏa thuận hợp tác giữa Tổng Cục Du lịch Việt Nam và chính quyền thành phố Trùng Khánh về hợp tác du lịch, thỏa thuận hợp tác xúc tiến thương mại đầu tư giữa cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam và Trùng Khánh; hợp đồng mua cao su của Việt Nam trị giá 40 triệu USD giữa Tổng Công ty cao su Việt Nam và Công ty hóa chất Trùng Khánh; thỏa thuận đầu tư vào nhà máy ô tô LiFan tại tỉnh Bắc Cạn với tổng trị giá đầu tư 20 triệu USD; hợp đồng mua nhôm lá sản xuất vỏ lon năm 2010 với tổng trị giá 40 triệu USD giữa công ty Hanaka Việt Nam và tập đoàn nhôm Tây Nam Trung Quốc...

Phát biểu tại diễn đàn, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đánh giá cao và nhận định: Hiện nay, Trung Quốc là đối tác kinh tế hàng đầu của Việt Nam. Thương mại Việt Nam - Trung Quốc không ngừng tăng nhanh, bình quân trên 25%/năm trong giai đoạn 2001 - 2008. Riêng năm 2008, thương mại hai nước đạt trên 20 tỷ USD, tăng 28% so với năm 2007. Trong điều kiện khó khăn do suy giảm kinh tế thế giới nhưng 8 tháng năm 2009, thương mại hai chiều

vẫn đạt 12,5 tỷ USD, dự kiến cả năm là 19 - 20 tỷ USD...

Thủ tướng cũng cho rằng: Tiềm năng hợp tác giữa Trùng Khánh và các địa phương của Việt Nam là rất lớn. Hiện đã có 12 dự án đầu tư từ Trùng Khánh vào Việt Nam với tổng vốn đầu tư 35 triệu USD. Các dự án đang được triển khai thuận lợi và thành công, mang lại lợi ích chung cho doanh nghiệp và hai nước. Về phía Việt Nam, Chính phủ Việt Nam sẽ đẩy mạnh hơn nữa xuất khẩu sang thị trường Trùng Khánh các sản phẩm như cao su, gạo, chè, hoa quả nhiệt đới, thủy sản, hàng thủ công mỹ nghệ, giày dép... Thủ tướng cũng đề nghị Chính quyền thành phố Trùng Khánh tiếp tục tạo thuận lợi hơn nữa và khuyến khích các doanh nghiệp của thành phố tăng cường nhập khẩu các hàng hóa từ Việt Nam.

Chính phủ Việt Nam hết sức coi trọng quan hệ hợp tác kinh tế với thành phố Trùng Khánh, coi đây là một bộ phận cấu thành quan trọng của quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt - Trung. Thủ tướng hoan nghênh Ủy ban Xúc tiến mậu dịch Trung Quốc và Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam đã phối hợp tổ chức tốt Diễn đàn rất thiết thực ngày hôm nay để doanh nghiệp 2 nước trao đổi thông tin, tìm hiểu cơ hội hợp tác thương mại và đầu tư, nhất là những lĩnh vực mà các bên có tiềm năng và có nhu cầu hợp tác.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng nhận định: Việt Nam hiện là một địa chỉ đầu tư đầy tiềm năng và rất đáng tin cậy đối với các nhà đầu tư nước ngoài, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp Trung Quốc, bởi vì:

Một là, Việt Nam và Trung Quốc là đối tác hợp tác chiến lược toàn diện. Với vị trí địa lý thuận lợi và cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu phát triển, cùng những ưu đãi khuyến khích của Việt Nam, các doanh nghiệp Trung Quốc sẽ tiết kiệm được nhiều chi phí và thu được nhiều lợi ích trong hợp tác thương mại, đầu tư với Việt Nam.

Hai là, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của Việt Nam luôn ổn định vững chắc; văn hoá Việt Nam tương đồng với văn hoá Trung Quốc; hệ thống thể chế không ngừng được hoàn thiện, môi trường đầu tư ngày càng thông thoáng, minh bạch và thuận lợi hơn, bảo đảm cho các doanh nghiệp đến đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh thành công.

Ba là, Việt Nam là thị trường lớn ở Đông Nam Á, với khoảng 86 triệu dân hiện nay và trong tương lai không xa sẽ là 100 triệu. Việt Nam có nguồn nhân lực trẻ dồi dào với 70% dân số dưới 40 tuổi; các thị trường ở Việt Nam đang phát triển nhanh và ngày càng đồng bộ. Việt Nam là cửa ngõ thuận lợi để các doanh nghiệp đi vào thị trường Đông Nam Á.

Bốn là, kinh tế Việt Nam liên tục tăng trưởng cao, bình quân 7 - 8%/năm trong 23 năm qua. Trong điều kiện kinh tế thế giới suy giảm nhưng 9 tháng năm 2009 Việt Nam vẫn tăng trưởng 4,56%, dự kiến cả năm đạt 5,2%; năm 2010 có khả năng sẽ trên 6,5%.

Năm là, kinh tế Việt Nam ngày càng hội nhập đầy đủ với kinh tế thế giới. Chính phủ Việt Nam khẳng định thực hiện nhất quán chủ trương là bạn, là đối tác tin cậy của các quốc gia, các dân tộc vì hoà bình, hữu nghị, hợp tác phát triển, bình đẳng và cùng có lợi; và sẽ luôn thực hiện nghiêm túc những cam kết của mình với cộng đồng quốc tế.

Với tinh thần đó, Chính phủ Việt Nam kêu gọi các doanh nghiệp Trung Quốc nói chung, doanh nghiệp Tứ Xuyên nói riêng mở rộng các hoạt động đầu tư kinh doanh tại Việt Nam và Chính phủ Việt Nam cam kết tạo mọi điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các doanh nghiệp thành công tại Việt Nam vì thành công của các doanh nghiệp Trung Quốc cũng chính là thành công của Việt Nam.

Hai bên cần tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp Trùng Khánh, nhất là doanh nghiệp có thể mạnh về sản xuất vật liệu xây dựng, thủy điện, xây dựng cơ sở hạ tầng, hoá chất, công nghệ thông tin, gia công chế biến, xây dựng khu công nghệ cao... sang Việt Nam làm ăn lâu dài.

### **III. Chính sách Trung Quốc và ASEAN**

#### **Trung Quốc - Malaysia**

Năm nay, mối quan hệ của Trung Quốc và Malaysia đang ngày càng trở nên khăng khít gắn bó. Điển hình là chuyến thăm cấp cao của nguyên thủ hai nước. Ngày 2/6, Thủ tướng Malaysia Datuk Seri Najib Tun Razak cùng các lãnh đạo cao cấp của Chính phủ đã chính thức tới thăm Trung Quốc. Các nhà lãnh đạo của hai quốc gia đã thảo luận và cam kết hợp tác về các lĩnh vực như: kinh tế, chính trị, ngoại giao, quân sự, và ký kết một số hợp tác kinh tế quan trọng.

Về chính trị, năm 1974, Malaysia là nước đầu tiên ở Đông Nam Á công nhận Trung Quốc theo Chủ nghĩa Cộng sản. Thủ tướng Malaysia đã từng phát biểu rằng “Chỉ có hòa bình, toàn bộ khu vực này mới có thể thực hiện được an ninh lâu dài. Việc bỏ qua Trung Quốc hay ủng hộ các chính sách kìm hãm của Mỹ sẽ chỉ đi ngược lại với tôn chỉ an ninh khu vực. Dành cho Trung Quốc không gian hít thở rộng lớn hơn trong khuôn khổ an ninh khu vực mới là con đường chính xác khi tiếp xúc với Trung Quốc”. Có thể thấy, quan hệ chính trị giữa Trung Quốc và Malaysia đang ngày càng trở nên khăng khít

Về kinh tế, lãnh đạo hai nước đã cam kết tăng cường hợp tác để vượt qua cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu, tăng vốn đầu tư lẫn nhau và tăng cường phối hợp giải quyết những vấn đề khu vực, tăng cường hợp tác về thương mại, tài chính và năng lượng. Dự kiến đến năm 2010 hợp tác thương mại hai nước sẽ tăng lên 50 tỷ USD.

Ngày 03/06, Thủ tướng Ôn Gia Bảo và Thủ tướng Datuk Seri Najib Tun Razak đã chứng kiến lễ ký kết 04 thỏa thuận hợp tác chung mang tính chiến lược của hai quốc gia. Cụ thể, hai nước ký thoả thuận hợp tác chung về lĩnh vực Khoa học và Công nghệ Hàng hải, một thoả thuận hợp tác chiến lược chung trên 12 lĩnh vực gồm: hợp tác về chính trị, kinh tế, thương mại và tài chính, văn hoá và giáo dục, khoa học và công nghệ, y tế, quốc phòng và an ninh, nông nghiệp, vệ sinh và dịch tễ, du lịch, nguồn nhân lực, năng lượng, lâm nghiệp, hợp tác khu vực và quốc tế. Tiếp đó, hai nước còn ký 02 hiệp ước về buru chính, viễn thông và hiệp ước xóa bỏ hộ chiếu ngoại giao và du lịch giữa hai quốc gia

Mới đây ngày 10/11, Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào đã tới thủ đô Kuala Lumpur, bắt

đầu chuyến thăm cấp nhà nước Malaysia nhằm tăng cường quan hệ hợp tác chiến lược giữa hai nước.

Đây là lần đầu tiên trong 15 năm qua, một nguyên thủ quốc gia Trung Quốc tiến hành chuyến thăm cấp nhà nước tới Malaysia. Nhân chuyến thăm này, Trung Quốc và Malaysia đã ký 5 thỏa thuận về việc mở rộng hợp tác thương mại và đầu tư. Các biên bản thỏa thuận bao gồm 1 biên bản ghi nhớ (MOU) giữa Ủy ban Điều chỉnh Ngân hàng của Trung Quốc (CBRC) và Ngân hàng Begara của Malaysia về vấn đề hợp tác giám sát.

Thủ tướng Najib nói rằng việc ký kết các thỏa thuận đã đánh dấu việc hợp tác song phương trong lĩnh vực tài chính trong kỷ nguyên mới. Thủ tướng cho biết Trung Quốc đã trở thành đối tác thương mại lớn nhất của Malaysia hồi tháng 9, vượt qua các quốc gia trong vùng.

Ông nhận định hai nước vẫn còn có nhiều tiềm năng to lớn để mở rộng phát triển thương mại và hợp tác kinh tế, thêm vào đó Malaysia đã sẵn sàng mở rộng trao đổi và hợp tác với Trung Quốc trong nhiều lĩnh vực như thương mại, đầu tư, tài chính, năng lượng, nông nghiệp, thủy sản, giáo dục và du lịch.

Chủ tịch Hồ Cẩm Đào phát biểu: Trung Quốc - Malaysia đang đánh dấu sự khởi đầu của một kỷ nguyên mới về phát triển toàn diện mối quan hệ song phương. Ông đã đưa ra nhiều kiến nghị về cải tiến chiến lược và mối quan hệ hợp tác giữa Trung Quốc và Malaysia lên một tầm cao mới.

Hiện nay, Malaysia là đối tác thương mại lớn nhất của Trung Quốc trong số các quốc gia thành viên của ASEAN. Kim ngạch thương mại giữa hai quốc gia đã vượt quá 53 tỷ USD so với năm 2008. Chủ tịch tin tưởng hai nước sẽ hợp tác sâu hơn trong lĩnh vực thương mại và kinh tế, sử dụng đầy đủ các điều kiện thuận lợi của khu vực mậu dịch tự do Trung Quốc - ASEAN, vốn sẽ được thực thi vào năm tới, để đẩy mạnh sự thương mại song phương phát triển bền vững. Đồng thời, hai nước từng bước đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực năng lượng, tài nguyên và tài chính.

Có thể thấy, năm 2009 là năm đánh dấu mốc son quan trọng của quan hệ hai nước Malaysia và Trung Quốc, bởi không chỉ trên lĩnh vực thương mại, mà còn cả trên lĩnh vực chính trị đều rất phát triển. Hai bên đều nhận thức được rằng hai nước cần phải tăng cường hợp tác trên tất cả các lĩnh vực như: kinh tế, thương mại, năng lượng, nông nghiệp, du lịch v.v...

## **Quốc vụ viện chấp thuận ý kiến đẩy mạnh công tác cải cách kinh tế của Ủy ban Cải cách Phát triển năm 2009**

Năm 2009 là năm khó khăn nhất đối với sự phát triển kinh tế xã hội Trung Quốc từ khi bước vào thế kỷ mới. Cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu vẫn chưa đến hồi kết, tốc độ tăng trưởng kinh tế đang chậm rõ rệt, mâu thuẫn vốn tồn tại rất lâu giữa cơ chế, thể chế của tích lũy lâu dài ngày càng nổi bật. Tình hình kinh tế trong nước và quốc tế phức tạp nghiêm trọng yêu cầu chúng ta phải tiếp tục tiến hành công tác cải cách mở cửa. Phải cải cách để giải quyết bài toán phát triển, mở cửa để nắm bắt cơ hội, thông qua mở rộng để giành được cơ hội phát triển, đảm bảo nền kinh tế phát triển nhanh, bền vững và thực hiện thắng lợi các mục tiêu của kế hoạch 5 năm lần thứ 11, đẩy nhanh hoàn thiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Căn cứ vào tinh thần Đại hội Đảng lần thứ 17 và Hội nghị toàn thể khóa III lần thứ 17 Ủy ban TW Đảng Cộng Sản Trung Quốc và yêu cầu hội nghị công tác kinh tế TƯ, dựa vào kế hoạch 5 năm lần thứ 11 và công tác chính phủ báo cáo tổng thể về công tác cải cách kinh tế năm nay liên quan đến việc bố trí sắp xếp cải cách thể chế kinh tế, kết hợp với tình hình cải cách phát triển hiện tại, nay đề xuất các ý kiến về công tác cải cách nền kinh tế năm 2009 như sau:

### **1. Chỉ đạo về tư tưởng và yêu cầu tổng thể**

**Chỉ đạo về tư tưởng.** Lấy lý luận Đặng Tiểu Bình và tư tưởng quan trọng của 3 đại diện<sup>1</sup> làm chủ đạo, quán triệt sâu rộng thực hiện quan điểm phát triển khoa học, quán triệt toàn diện tinh thần hội nghị công tác kinh tế TƯ của Đại hội lần thứ 17 của Đảng và Hội nghị toàn thể khóa III lần thứ 17 Ủy ban TW Đảng Cộng Sản Trung Quốc, coi việc đối phó với khủng hoảng làm cơ hội để cải cách mạnh mẽ, xoay quanh vấn đề tăng cường nhu cầu nội địa, đảm bảo tăng trưởng, điều chỉnh cơ cấu, coi trọng dân sinh, đẩy mạnh lĩnh vực quan trọng với các khâu then chốt của cải cách, thúc đẩy hình thành cơ chế thể chế có lợi cho phát triển khoa học và xã hội hài hòa.

**Yêu cầu tổng thể.** Kết hợp vị trí hiện tại với tầm nhìn tương lai, nắm bắt thời cơ, xóa bỏ mâu thuẫn giữa phát triển kinh tế và xã hội, và ảnh hưởng của cơ chế thể chế với sự phát triển lâu dài tăng cường kết hợp điều tiết vĩ mô và phát huy tác dụng cơ chế thị trường, hoàn thiện hơn nữa cơ chế thị trường với nhau, nâng cao mức điều tiết vĩ mô, tăng cường sức sống nội tại của nền kinh tế; kết hợp sắp xếp chỉnh thể và thí điểm cục bộ với nhau; phát huy tính tích cực và tính sáng tạo của Đảng, địa phương và quần chúng nhân dân, hình thành cục diện toàn thể cộng đồng xã hội cùng nhau thúc đẩy cải cách, phối hợp giữa đối phó với thách thức và nắm chắc cơ hội với nhau, dự báo thời điểm đề ra chính sách cải cách, nhịp độ và mức độ.

<sup>1</sup> Đảng Cộng Sản Trung Quốc đại diện cho: Nhu cầu phát triển sản xuất tiên tiến của Trung Quốc; Phương hướng đi lên của văn hóa tiên tiến Trung Quốc; Mở rộng lợi ích căn bản của nhân dân.



## **2. Tăng cường chuyển biến chức năng quản lý kinh tế chính phủ, kích thích thị trường đầu tư**

Tiếp tục giảm bớt và điều chỉnh thủ tục xét duyệt hành chính. Kết hợp cải cách cơ cấu chính quyền địa phương, tìm kiếm cơ chế thể chế có lợi cho việc thúc đẩy chuyển đổi chức năng của chính phủ địa phương (văn phòng trung ương hướng dẫn). Xây dựng cơ chế phối hợp điều tiết như chính sách tài chính, chính sách tiền tệ, và sản xuất, chính sách đầu tư, hoàn thiện thể chế chính sách điều tiết vĩ mô (Ủy ban Cải cách và Phát triển, Bộ Tài chính, Ngân hàng nhân dân phụ trách). Đẩy mạnh sâu rộng cải cách thể chế đầu tư, sửa đổi các danh mục đầu tư mà chính phủ thẩm tra xong đã phê chuẩn, thu hẹp tối đa phạm vi phê chuẩn, trao quyền hạn thẩm tra rồi phê chuẩn cho cấp dưới nhưng không hạn chế quyền: nắm chắc nghiên cứu điều lệ đầu tư, hạng mục đầu tư doanh nghiệp đã được thẩm tra phê chuẩn, điều lệ quản lý lập hồ sơ mà chính phủ soạn thảo, từng bước quy phạm và tối ưu hóa trình tự quản lý đầu tư, nâng cao hiệu lực; kiện toàn cơ chế quản lý đầu tư chính phủ, vững bước mở rộng xây dựng cơ chế thực hiện các hạng mục đầu tư phi lợi nhuận của chính phủ, xây dựng và hoàn thiện việc đánh giá các hạng mục đầu tư, công bố các dự án lớn và cơ chế chịu trách nhiệm; phân định một cách khoa học giữa lĩnh vực và phạm vi đầu tư của chính phủ, phát huy cao độ vai trò hướng dẫn và chỉ đạo của việc đầu tư của chính phủ đối với đầu tư xã hội (Ủy ban Cải cách và Phát triển hướng dẫn).

## **3. Cải cách mạnh mẽ việc lũng đoạn ngành nghề, mở rộng lĩnh vực và kênh đầu tư phi chính phủ trong dân.**

Đẩy nhanh việc nghiên cứu các chính sách liên quan đến việc khuyến khích nguồn vốn phi chính phủ đầu tư vào các lĩnh vực quan trọng như dầu khí, đường sắt, điện lực, điện tử viễn thông, thiết bị công cộng, từ đó kéo theo đầu tư của xã hội (Ủy ban Cải cách Phát triển, Bộ Công nghiệp và Thông tin, Bộ xây dựng nhà ở thành phố và làng quê, Bộ đường sắt, Bộ Công thương phụ trách). Nắm chắc nghiên cứu đề ra phương án cải cách cơ chế ngành đường sắt, đẩy nhanh cải cách thể chế đầu tư tài chính vào đường sắt (Bộ đường sắt, Ủy ban cải cách phát triển, Bộ Tài chính phụ trách). Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thể chế điện tử viễn thông, đề ra chính sách giám sát đồng bộ, đẩy nhanh sự hình thành cục diện thị trường cạnh tranh có hiệu quả; làm sâu sắc cải cách thể chế bưu chính, đẩy mạnh tách rời doanh nghiệp chính và phụ với cải cách thể chế điện nông thôn cải tổ thao tác nghiệp vụ vận chuyển hàng hóa (Ủy ban Cải cách Phát triển, Hiệp hội giám sát điện, Ủy ban quản lý tài sản quốc gia, Cục năng lượng, Bộ Tài nguyên, Bộ Thủy lợi phụ trách). Đề ra phương án cải cách thể chế quản lý ngành công nghiệp muối (Ủy ban cải cách phát triển, Bộ công nghiệp và truyền thông phụ trách). Đẩy nhanh cải cách việc quản lý công trình công cộng thành phố, mở rộng cung cấp nước, nhiệt, khí sạch cho thành phố, xử lý rác thải và ô nhiễm nguồn nước (Bộ xây dựng nhà ở thành thị nông thôn, Bộ Thủy lợi phụ trách).

#### **4. Toàn lực đẩy mạnh cải cách thể chế giá cả sản phẩm năng lượng có tính điện năng và bảo vệ tiết kiệm năng lượng, nỗ lực cải tổ phương thức phát triển**

Tiếp tục cải cách giá điện sâu sắc, xây dựng và phát triển cơ chế hình thành mạng lưới giá điện tương ứng với mức độ cạnh tranh: đẩy mạnh xây dựng cơ chế giá điện lên mạng phù hợp với khâu phát điện truyền tải và phân bổ cải cách giá điện; điều chỉnh cơ cấu phân loại giá điện tiêu thụ, giảm tiền phụ cấp đan chéo nhau giữa giá điện của các hộ; điều chỉnh quan hệ giữa giá than và điện đúng lúc; nghiên cứu chế định chính sách dịch vụ điện lực nông thôn (Hội giám sát điện, Ủy ban Cải cách và Phát triển phụ trách). Thúc đẩy các hộ lớn trực tiếp mua điện và thí điểm giao dịch song phương (Hội giám sát điện, Ủy ban Cải cách và Phát triển phụ trách). Hoàn thiện giá than cấu thành, phản ánh nguồn tài nguyên thiên nhiên trong quá trình khai thác, kinh doanh, môi trường và chi phí an ninh (Bộ Tài chính chỉ đạo). Hoàn thiện cơ chế hình thành giá khí thiên nhiên, từng bước điều chỉnh và thay thế nguồn năng lượng khi so sánh chi phí thấy có lợi (Ủy ban Cải cách Phát triển chỉ đạo). Nhanh chóng xây dựng bước đầu về chế độ quyền lợi về nước, tích cực đẩy mạnh cải cách giá điện, từng bước nâng giá các công trình thủy lợi cung cấp nước cho các hộ phi nông nghiệp, hoàn thiện thể chế quản lý trung thu phí tài nguyên nước (Bộ thủy lợi, Ủy ban Cải cách Phát triển, Bộ Tài chính phụ trách). Hoàn thành mục tiêu tiết kiệm điện năng, đánh giá trách nhiệm kiểm tra hệ thống và cơ chế gia nhập tiết kiệm bảo vệ môi trường đa nguyên hóa; kiện toàn sản phẩm tiết kiệm bảo vệ môi trường hiệu quả cao, mở rộng chế độ khích lệ cũng như cơ chế đẩy lùi việc sản xuất năng lượng theo phương thức lạc hậu; nghiên cứu xây dựng hệ thống kiểm tra kinh tế tuần hoàn (Ủy ban Cải cách Phát triển, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên môi trường, Bộ Công nghiệp và Truyền thông, Cục Thống kê phụ trách). Tìm kiếm thiết lập cơ chế bảo vệ môi trường lâu dài như pháp chế môi trường,

#### **5. Tập trung vào tối ưu hóa cơ cấu sản xuất và cơ cấu chế độ sở hữu, thúc đẩy ngành phục vụ và ngành kinh tế tư nhân phát triển**

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi công ty xí nghiệp quốc hữu hóa sang công ty cổ phần, kiện toàn cơ cấu quản lý công ty, hoàn thành chế độ xí nghiệp hiện đại; tiếp tục ưu tiên hoá và điều chỉnh mang tính chiến lược cơ cấu tư bản nhà nước; hoàn thiện chế độ và thể chế quản lý giám sát tài sản quốc hữu hóa (Ủy ban quản lý tài sản quốc hữu hóa, Bộ Tài chính phụ trách). Ủng hộ khích lệ và chỉ đạo biện pháp chính sách phát triển kinh tế phi công hữu như kinh doanh tư nhân cá thể (Bộ Công nghiệp và Truyền thông chỉ đạo). Nắm chắc hoàn thành hệ thống đảm bảo đa tầng như cơ cấu đảm bảo khoản vay và khoản vay đảm bảo của doanh nghiệp vừa và nhỏ, xây dựng kiện toàn cơ chế bồi thường khoản tín dụng rủi ro của doanh nghiệp vừa và nhỏ; thúc đẩy cơ chế tín dụng của các doanh nghiệp vừa và nhỏ, xây dựng cơ chế đánh giá bảo hiểm tín dụng và cơ cấu đảm bảo tín dụng (Hiệp hội giám sát ngân hàng, Bộ Công nghiệp và Truyền thông, Ngân hàng nhân dân, Bộ Tài chính phụ trách). Tiếp tục phát triển thị trường doanh nghiệp vừa và nhỏ, phát triển ổn định tập hợp trái phiếu doanh nghiệp vừa và nhỏ, tiếp tục triển khai thí điểm trái phiếu tài chính ngắn hạn cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ (Ủy ban kiểm tra chứng khoán, Ủy ban Cải cách và Phát

triển, Ngân hàng nhân dân phụ trách). Hoàn thiện hệ thống quy hoạch phát triển ngành dịch vụ, đẩy nhanh thiết lập thúc đẩy cơ chế thể chế và hệ thống chính sách của sự phát triển ngành phục vụ hiện đại, đẩy mạnh sự phát triển ngành phục vụ và ưu tiên hoá cơ cấu sản nghiệp (Ủy ban Cải cách Phát triển chỉ đạo). Từng bước mở rộng thị trường ngành dịch vụ, khuyến khích xí nghiệp phi công hữu tham gia vào cải cách ngành dịch vụ quốc hữu hoá (Ủy ban Cải cách Phát triển, Bộ Công nghiệp và Truyền thông, Ủy ban quản lý tài sản quốc gia đảm nhận). Tiến hành mạnh mẽ cải cách xã hội hóa cơ quan chính phủ và dịch vụ hậu cần của đơn vị sự nghiệp (Văn phòng TƯ, Bộ Tài chính, Cục quản lý quốc gia đảm nhiệm). Khuyến khích lực lượng xã hội thành lập đơn vị tư nhân, bồi dưỡng chủ thể thị trường ngành dịch vụ đa nguyên hoá (Ủy ban Cải cách và Phát triển, Bộ Dân chính đảm trách).

#### **6. Nhanh chóng thúc đẩy cải cách lĩnh vực dân sinh, nâng cao năng lực và nguyện vọng tiêu dùng của người dân.**

Tăng cường xây dựng hệ thống ngành dịch vụ công cộng, tăng chính sách hỗ trợ, xây dựng linh hoạt cơ chế xúc tiến sáng tạo sự nghiệp và bước vào nghề đa dạng, từng bước hoàn thiện biện pháp chính sách của việc lấy lập nghiệp để bước vào nghề (Bộ An sinh nguồn nhân lực chỉ đạo). Nghiên cứu đưa ra ý kiến chỉ đạo về điều tiết phân bổ thu nhập (Ủy ban Cải cách và Phát triển chỉ đạo). Doanh nghiệp nhà nước chịu trách nhiệm quản lý chế độ lương bổng, không chế hợp lý khoảng cách phân bổ thu nhập (Bộ An sinh xã hội nguồn nhân lực, Bộ Tài chính phụ trách). Nghiên cứu chế định đơn vị sự nghiệp thực hiện ý kiến tiền lương theo hiệu quả công việc (Bộ An sinh nguồn nhân lực xã hội, Bộ Tài chính chịu trách nhiệm). Đẩy mạnh xây dựng cơ chế đảm bảo chi trả tiền lương và đàm phán lương tập thể, thực hiện quy định tiền lương tối thiểu, hoàn thiện cơ bản chế độ bảo hiểm dưỡng lão, tiếp tục triển khai thí điểm tài khoản cá nhân, đẩy mạnh toàn diện trừ tính chung cấp tỉnh; đưa ra ý kiến chỉ đạo bảo hiểm dưỡng lão xã hội nông thôn mới; nghiên cứu giải quyết vấn đề an sinh xã hội cho công nhân viên chức tại nông thôn (Bộ An sinh nguồn nhân lực xã hội). Thiết lập tiền trợ cấp dưỡng lão cơ bản cho nhân viên xí nghiệp về hưu và cơ chế điều chỉnh tiêu chuẩn sống tối thiểu ở thành thị và nông thôn (Bộ An sinh nguồn nhân lực xã hội, Bộ Dân chính, Bộ Tài chính đảm trách). Kiện toàn chế độ thuê nhà giá rẻ, xây dựng và quản lý nhà ở giá rẻ, xây dựng kiện toàn thể chế quản lý xây dựng quy hoạch nhà ở có bảo hiểm (Bộ xây dựng nhà ở thành thị và nông thôn chỉ đạo). Thúc đẩy cải cách thí điểm chế độ quyền sở hữu nhà lá ở trong rừng (Cục Lâm nghiệp, Bộ xây dựng nhà ở thành thị và nông thôn, Bộ Tài nguyên đất đai phụ trách). Kiện toàn thể chế kiểm tra an toàn thuốc bảo vệ thực vật, thực hiện nghiêm khắc việc tố tụng, thu hồi an toàn chất lượng nông sản (Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp, Cục kiểm định chất lượng, Tổng Cục Công thương, Cục kiểm tra thuốc bảo vệ thực vật phụ trách).

#### **7. Đẩy mạnh cải cách thể chế khoa học, giáo dục, văn hoá, y tế, thúc đẩy xã hội phát triển**

Lấy doanh nghiệp mạnh làm chủ thể, thị trường làm chủ đạo, nghiên cứu khoa học kết hợp với xây dựng hệ thống sáng tạo kỹ thuật làm bước đột phá, nhanh chóng thúc đẩy việc xây

dựng hệ thống sáng tạo cấp nhà nước, thúc đẩy cùng nhau chia sẻ, hội nhập khoa học công nghệ, khích lệ nhân viên nỗ lực phục vụ doanh nghiệp, nâng cao năng lực sáng tạo tự chủ, phát huy đầy đủ vai trò quan trọng của sáng tạo khoa học kỹ thuật trong quá trình đẩy mạnh điều chỉnh cơ cấu kinh tế và chuyển đổi hình thái phát triển (Bộ khoa học công nghệ, Ủy ban Cải cách và Phát triển, Bộ giáo dục, Ủy ban quản lý tài sản quốc gia phụ trách). Nghiên cứu đề ra cải cách giáo dục lâu dài và đề cương quy hoạch phát triển quốc gia (Bộ Giáo dục chỉ đạo). Từng bước kiện toàn cơ chế đảm bảo kinh phí giáo dục nghĩa vụ, thúc đẩy phân bổ nguồn kinh phí giáo dục công bằng; hoàn thiện chính sách hỗ trợ sinh viên giao đình gặp hoàn cảnh khó khăn, đề ra chính sách cho vay hỗ trợ học phí (Bộ tài chính, Bộ giáo dục phụ trách). Đẩy nhanh cải cách thể chế giáo dục dạy nghề trung cấp, hướng tới việc xây dựng chế độ giáo dục dạy nghề trung cấp miễn phí cho khu vực nông thôn (Bộ giáo dục, Bộ An sinh nguồn nhân lực xã hội, Bộ Tài chính phụ trách). Đẩy nhanh tiến trình giáo dục nam nữ bình đẳng (Bộ Giáo dục chỉ đạo). Tiếp tục tăng cường cải cách thể chế văn hoá sự nghiệp và văn hoá doanh nghiệp (Bộ Văn hoá, Tổng Cục Đài phát thanh, Tổng bộ xuất bản ấn phẩm phụ trách). Tích cực triển khai thực hiện phương án thực hiện trọng điểm gần đây về cải cách thể chế thuốc chữa bệnh (Ủy ban Cải cách Phát triển, Bộ Y tế, Bộ An sinh nguồn nhân lực xã hội, Bộ Tài chính phụ trách). Thúc đẩy cải cách thể chế giáo dục, tăng cường dịch vụ thể thao công cộng, đẩy mạnh sự nghiệp thể thao phát triển cường thịnh (Tổng cục Thể thao chỉ đạo).

#### **8. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách nông thôn, xây dựng kiện toàn cơ chế thể chế phát triển cân bằng giữa nông thôn và thành thị**

Đẩy mạnh cải cách tổng hợp nông thôn, tăng cường quản lý xã hội chính phủ hương chấn và chức năng dịch vụ công cộng (Nhóm công tác cải cách tổng hợp nông thôn của Quốc Vụ Viện dẫn đầu). Thúc đẩy cải cách chế độ quản lý xây dựng đất đai tập thể nông thôn, nghiên cứu đề ra biện pháp quản lý lưu truyền, tìm kiếm xây dựng thống nhất thị trường đất xây dựng; xúc tiến cải cách chế độ sử dụng bồi thường đất đai, nghiêm khắc hạn chế phạm vi chuyên giao đất (Bộ tài nguyên đất đai chỉ đạo). Triển khai thí điểm đăng ký quyền kinh doanh đấu thầu đất nông thôn, kiện toàn xây dựng thị trường chuyển lưu quyền kinh doanh đấu thầu đất nông thôn, tăng cường quản lý và dịch vụ, phát triển quy mô kinh doanh đúng thời điểm; xúc tiến cải cách thể chế thị trường nông sản (Bộ Nông nghiệp chỉ đạo). Đẩy nhanh cải cách chế độ sở hữu rừng tập thể, hoàn thành chính sách liên quan; tích cực thúc đẩy cải cách thể chế khu vực rừng, thị trường rừng do nhà nước quản lý (Cục lâm nghiệp chỉ đạo). Hoàn thiện chế độ hình thành giá cả nông sản chủ yếu như lương thực...; Đẩy mạnh cải cách doanh nghiệp lương thực do nhà nước quản lý (Ủy ban Cải cách Phát triển, Cục lương thực phụ trách). Hoàn thành cơ chế điều chỉnh động thái trợ giá nông sản liên quan giữa phân bón, dầu diesel (Bộ Tài chính chỉ đạo). Nhanh chóng thúc đẩy cải tổ hệ thống mở rộng kỹ thuật nông sản cơ sở, kiến tạo hệ thống phục vụ xã hội hóa nông nghiệp kiểu mới, đẩy mạnh sự phát triển tổ chức hợp tác chuyên ngành nông dân và sản nghiệp hóa nông nghiệp (Bộ nông nghiệp dẫn đầu). Tìm kiếm xây dựng thể chế quản lý nhất thể

hóa việc xây dựng quy hoạch thành thị và nông thôn (Bộ xây dựng và nhà ở thành thị nông thôn chỉ đạo). Tìm kiếm xây dựng hệ thống chính sách bảo hiểm xã hội và nghề nghiệp ở thành thị và nông thôn (Bộ nhân lực và bảo hiểm xã hội chỉ đạo). Nghiên cứu đề ra chính sách liên quan đến điều kiện mở rộng thành phố tầm trung và nhỏ, tạo điều kiện phù hợp với cư dân nông thôn cư ngụ trong thành phố; đẩy mạnh phục vụ dân di cư và sáng tạo cơ chế quản lý dân di cư (Bộ Công an chỉ đạo).

### **9. Nhanh chóng thúc đẩy cải cách thể chế tài chính thuế quan, xây dựng thể chế thuế quan có lợi cho phát triển khoa học**

Thúc đẩy xây dựng liên quan đến khu chức năng chính và khu vực phục vụ công cộng cơ bản, kiện toàn tài lực chính phủ cấp trung ương và địa phương thể chế phù hợp với địa vị; đẩy mạnh việc cải cách hình thức quản lý tài chính do tỉnh quản lý huyện, dần dần xây dựng cơ chế đảm bảo tài lực cơ bản cho cấp huyện; nâng cao quy mô và tỷ trọng của phương thức thanh toán chuyển khoản cho chính phủ, nhanh chóng hoàn thiện thống nhất chế độ thanh toán chuyển khoản tài chính minh bạch; kiện toàn chức năng tài chính công cộng, tối ưu hóa cơ cấu chi tiêu tài chính (Bộ Tài chính hướng dẫn). Đẩy mạnh cải cách chế độ dự toán, nghiên cứu khởi thảo điều kiện dự toán kinh doanh tư bản nhà nước, thi hành chế độ dự toán bảo hiểm xã hội, thực hiện việc kết hợp hữu cơ với nhau giữa dự toán công cộng chính phủ, dự toán kinh doanh tư bản nhà nước, dự toán tiền nhà nước và dự toán bảo hiểm xã hội (Bộ Tài chính, Ủy ban quản lý tài chính quốc gia, Bộ An sinh và nguồn nhân lực xã hội cùng phụ trách). Nghiên cứu xây dựng chế độ báo cáo thống kê tài sản nhà nước sở hữu, đơn vị hành chính sự nghiệp toàn quốc (Bộ Tài chính chỉ đạo). Thực hiện toàn diện cải cách thuế GTGT; thống nhất chế độ thu thuế như doanh nghiệp trong và ngoài nước và cá nhân nộp thuế, kèm theo phí giáo dục; nghiên cứu đẩy mạnh chế độ thuế thu nhập cá nhân phân loại kết hợp giữa phân loại và tổng hợp, nghiên cứu chế định và lựa chọn thời cơ đưa ra phương án cải cách nguồn thuế, nghiên cứu việc bắt đầu trung thu thuế môi trường; đẩy mạnh cải cách chế độ thuế bất động sản, nghiên cứu bắt đầu trung thu thuế tài sản vật chất (Bộ Tài chính, Tổng cục thuế vụ, Ủy ban Cải cách và Phát triển, Bộ Xây dựng nhà ở thành thị nông thôn phụ trách).

### **10. Đẩy mạnh cải cách thể chế tiền tệ, tạo ra hệ thống tiền tệ hiện đại**

Thúc đẩy cải cách việc nhà nước kiểm soát ngân hàng thương mại; tiếp tục đẩy mạnh cải cách chính sách về ngân hàng (ngân hàng nhân dân chỉ đạo). Xúc tiến việc cải cách công ty về quản lý tài sản tiền tệ (Bộ Tài chính chỉ đạo). Phát triển ổn định các doanh nghiệp chế độ sở hữu có nguồn tài chính hạn hẹp và cơ cấu tiền tệ nông thôn kiểu mới; đẩy mạnh phát triển cơ cấu đảm bảo tín dụng nông thôn (Hiệp hội giám sát ngân hàng chỉ đạo). Mở rộng phạm vi đảm bảo nông thôn hiệu quả, phát triển sản phẩm tín dụng nông thôn đa dạng (Ngân hàng nhân dân, Hiệp hội giám sát ngân hàng phụ trách). Ban hành điều lệ chủ nợ, tích cực hướng dẫn tài chính phi chính phủ phát triển cường thịnh (Ngân hàng nhân dân, ban pháp chế phụ trách). Xây dựng kiện toàn hệ thống bảo hiểm tiền gửi (Ngân hàng nhân dân, Hiệp hội ngân hàng phụ trách). Xúc tiến cải cách thị trường hóa lãi suất, hoàn thiện cơ

ché hình thành ngoại hối nhân dân tệ (Ngân hàng nhân dân dẫn đầu). Tăng cường việc xây dựng chế độ thị trường tư bản mang tính cơ sở, xây dựng kiện toàn hệ thống luật pháp có lợi cho việc bảo vệ nhà đầu tư và phát triển thị trường vốn ổn định; đề xuất kịp thời bản khởi nghiệp, thúc đẩy xây dựng thị trường bên ngoài, hoàn thành chức năng thị trường vốn (Hội giám sát chứng khoán dẫn đầu). Hoàn thành cơ chế phát hành phiếu công trái trên thị trường, cơ chế sẻ chia nguy hiểm và hạn chế thị trường, dần dần thiết lập thống nhất tiêu chuẩn và quy tắc quản lý giám sát thị trường phiếu công trái (Hội giám sát chứng khoán, Ủy ban Cải cách Phát triển, Bộ Tài chính và Ngân hàng nhân dân cùng phối hợp thực hiện). Đẩy mạnh cải cách ngành bảo hiểm, tích cực phát huy chức năng tiên tệ và chức năng bảo hiểm (Hiệp hội giám sát bảo hiểm chỉ đạo). Nhanh chóng xây dựng chế độ đầu tư cổ phần, nhanh chóng ban hành biện pháp quản lý tiền đầu tư cổ phần (Ủy ban Cải cách Phát triển chỉ đạo). Xây dựng kiện toàn cơ chế hợp tác quốc tế và chế độ điều tiết quản lý tiền tệ (ngân hàng nhân dân, cơ chế quản lý tiền tệ phụ trách).

#### **11. Đẩy mạnh cải cách thể chế kinh tế liên quan đến bên ngoài, kiện toàn hệ thống kinh tế mở.**

Nhanh chóng thúc đẩy hệ thống thương mại dịch vụ, nghiên cứu đề ra điều lệ thúc đẩy thương mại dịch vụ, đề ra và nhanh chóng thực hiện biện pháp chính sách phát triển ngành dịch vụ thuê ngoài; xây dựng cơ chế quản lý, việc điều tiết nhập khẩu kỹ thuật thiết bị tiên tiến và tài nguyên có tính chiến lược; kiện toàn xây dựng cơ chế điều tiết công tác đối phó với tranh chấp và xoa dịu thương mại quốc tế một cách hiệu quả; thực hiện tích cực, an toàn chiến lược mậu dịch tự do, từng bước đẩy mạnh hợp tác kinh tế khu vực và tiểu khu vực, thúc đẩy việc xây dựng hợp tác kinh tế biên mậu; toàn tâm toàn lực cải cách cơ chế quản lý hợp tác dịch vụ lao động xuất khẩu, thúc đẩy tiến trình lập pháp tương quan (Bộ Công thương chỉ đạo). Hoàn thành cơ chế đề phòng rủi ro trong đầu tư thương mại quốc tế, nghiên cứu xây dựng thông tin chỉ đạo và cơ chế dự báo về những biến động kinh tế thế giới ảnh hưởng đối với kinh tế Trung Quốc (Bộ Công thương, Ủy ban Cải cách Phát triển, Tổng cục Hải quan phụ trách). Đẩy nhanh xây dựng cơ chế thẩm tra an toàn đầu tư nước ngoài; hoàn thành thể chế quản lý và văn bản chính sách về đầu tư nước ngoài, từng bước trao quyền hạn xét duyệt cho cấp dưới; giảm bớt thủ tục rườm rà (Ủy ban Cải cách Phát triển, Bộ Công thương, Ban Pháp chế phụ trách). Nghiên cứu đề ra điều lệ về môi trường đầu tư nước ngoài, từng bước giảm bớt thủ tục quản lý đầu tư nước ngoài, mở rộng phạm vi đăng ký lập hồ sơ đầu tư nước ngoài, hoàn thiện biện pháp chính sách “hướng ra xuất khẩu” của các doanh nghiệp như: tín dụng, ngoại hối, thuế quan tài chính, nhân viên xuất cảnh sang nước khác v.v... nhanh chóng xây dựng hệ thống dịch vụ công cộng về hợp tác đầu tư nước ngoài (các ban ngành như Ủy ban Cải cách Phát triển, Bộ Công thương, ngân hàng nhân dân, Bộ tài chính... chịu trách nhiệm đảm nhận).

#### **12. Tích cực thúc đẩy thí điểm cải cách đồng bộ**

Thí nghiệm cải cách đồng bộ ở một số vùng mới như Putong Thượng Hải, Binhai Thiên Tân phải dựa vào định hướng hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, nhằm

vào hạn chế các vấn đề về cơ chế chế độ phát triển kinh tế xã hội địa phương, căn cứ vào các yêu cầu về chiến lược phát triển như: phát triển cân bằng giữa nông thôn và thành thị, xây dựng xã hội thân thiện với môi trường và tài nguyên thiên nhiên, nhanh chóng mở rộng, thúc đẩy chuyển biến phương thức phát triển v.v. Về phương diện cải cách ở một số lĩnh vực quan trọng như: đất đai, quản lý hành chính, tài chính, tiền tệ... tích cực tìm kiếm, dũng cảm với các sáng tạo thử nghiệm mới. Ủy ban Cải cách Phát triển phải tăng cường chỉ đạo công tác thí điểm cải cách đồng bộ, kiện toàn cơ chế thúc đẩy điều tiết công tác thí điểm, đảm bảo tiến trình thí điểm tiến triển tốt đẹp. Các ban ngành phải kết nối lực hết sức ủng hộ, và chỉ đạo thí điểm cải cách. Đặt thí điểm cải cách đặc biệt trong loại hình tiên phong về thí nghiệm tương ứng. Các địa phương có thể kết hợp với thực tế bản thân, trong điều kiện phải bảo vệ môi nguy một cách hiệu quả, tích cực triển khai thí điểm cải cách đặc biệt.

### **13. Tăng cường điều tiết đồng bộ, chăm chỉ thực hiện cải cách**

Ủy ban Cải cách Phát triển phải tăng cường thiết kế các kế hoạch cải cách ở những lĩnh vực trọng điểm, kiện toàn xây dựng các ban ngành điều tiết thúc đẩy cơ chế công tác cải cách, tăng cường thúc đẩy và điều tiết đối với việc chỉ đạo cải cách cơ chế kinh tế, đốc thúc kiểm tra tiến trình cải cách và tình hình thực tế, kịp thời báo cáo lên Quốc Vụ Viện. Các địa phương, các ban ngành phải tổng hợp ý kiến, đề xuất ý kiến cải cách và biện pháp thực hiện phù hợp với tình hình thực tế. Hoàn thành nhiệm vụ cải cách trong năm, tập trung lực lượng; nhanh chóng giành được bước đột phá. Ban ngành phụ trách chỉ đạo cải cách phải cùng với ban ngành khoa học kỹ thuật đề ra phương án, làm rõ việc di chuyển yêu cầu đúng thời hạn, thực hiện công tác nhiệm vụ. Ban ngành liên quan phải tự kết hợp chức năng, tích cực phối hợp với ban chỉ đạo làm tốt công việc liên quan.

*(Nguồn văn bản: Công báo của Quốc Vụ Viện)*

## THƯ MỜI HỢP TÁC

Nhằm hỗ trợ cho sự phát triển của doanh nghiệp vừa và nhỏ nông nghiệp nông thôn Việt Nam (DNVVN NNNT), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dành nhiều quan tâm cho nghiên cứu chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực nông nghiệp và địa bàn nông thôn. Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn là một trong các cơ quan đang tích cực thực hiện hoạt động đó, thông qua các hoạt động nghiên cứu, và truyền thông thông tin để hỗ trợ phát triển DNVVN NNNT.

Trung tâm Thông tin-Viện Chính sách và Chiến lược PTNNNT (AGROINFO/IPSARD) đang đi tiên phong trong lĩnh vực truyền thông thông tin chính sách và chiến lược phát triển NNNT. Tích cực hợp tác kết nối với các cơ quan nghiên cứu và cơ quan truyền thông, AGROINFO không ngừng phát triển và khẳng định uy tín trong các hoạt động Đối thoại Chính sách bao gồm:

- ✚ Cổng thông tin phát triển doanh nghiệp [www.agro.gov.vn](http://www.agro.gov.vn)
- ✚ Tổ chức tọa đàm trao đổi với các chuyên gia tư vấn về chiến lược hàng đầu trong nước và quốc tế
- ✚ Truyền thông kết quả nghiên cứu và đối thoại chính sách
  - Báo cáo tham khảo chính sách NNNT IPSARD [www.ipsard.gov.vn](http://www.ipsard.gov.vn)
  - Bản tin Đối thoại chính sách NNNT IPSARD [doithoaichinhsach@agro.gov.vn](mailto:doithoaichinhsach@agro.gov.vn)
  - Chuyên trang Đối thoại Chính sách, Báo Nông thôn Ngày nay, phát hành 80.000 bản/1 số, ra hàng ngày
  - Chương trình tọa đàm, diễn đàn chính sách với doanh nghiệp trên truyền hình, truyền thanh: VTV1, InfoTV, InvestTV, VIT TV, VOV
  - Bài viết phân tích và xã luận được đăng tải trên các tờ báo, tạp chí khoa học hàng đầu trong nước
- ✚ Tư vấn thông tin chính sách và thị trường nông sản Việt Nam và nước ngoài
- ✚ Tổ chức sự kiện, kết nối truyền thông và nghiên cứu theo yêu cầu


.Chương trình đối thoại chính sách hướng đến mục tiêu thúc đẩy hoạt động truyền thông và đối thoại chính sách giữa nhà hoạch định chính sách, các doanh nghiệp và các chuyên gia giỏi. Với sự hỗ trợ của Cơ quan hợp tác quốc tế Tây Ban Nha (AECI), chương



trình Đối thoại chính sách được thực hiện bởi đội ngũ truyền thông tin chuyên nghiệp, năng động.

Trung tâm Thông tin AGROINFO kính mong nhận được sự quan tâm và hợp tác từ các cơ quan, cá nhân có quan tâm trên cả nước.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm và theo dõi của Quý vị!



*Mọi ý kiến đóng góp xin gửi về:*  
Trung tâm Thông tin Phát triển Nông nghiệp  
Nông thôn  
Số 6 Nguyễn Công Trứ, Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Email: [info@agro.gov.vn](mailto:info@agro.gov.vn)  
ĐT: (04) 38219859  
Người liên hệ: Võ Thị Nga

**BẢN TIN CHÍNH SÁCH VIỆT NAM-TRUNG QUỐC**